

**TÒA ÁN NHÂN DÂN
HUYỆN VŨNG LIÊM
TỈNH VĨNH LONG**

**CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM
Độc lập – Tự do – Hạnh phúc**

Bản án số: 06 /2022/HS-ST

Ngày: 25 -01 - 2022

**NHÂN DANH
NƯỚC CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM**

TÒA ÁN NHÂN DÂN HUYỆN VŨNG LIÊM, TỈNH VĨNH LONG

- Thành phần Hội đồng xét xử sơ thẩm gồm có:

Thẩm phán – Chủ tọa phiên tòa Bà **Nguyễn Thị Thanh Tuyền**

Các Hội thẩm nhân dân: Bà **Trần Thị Thu Hà**

Ông Huỳnh Văn Hồng

- Thư ký phiên tòa: Bà **Nguyễn Thị Ngọc Linh** – Thư ký Tòa án nhân dân huyện Vũng Liêm.

- Đại diện Viện kiểm sát nhân dân huyện Vũng Liêm tham gia phiên tòa:
Ông: Nguyễn Ngọc Lương - Kiểm sát viên.

Ngày 25 tháng 01 năm 2022, tại trụ sở Tòa án nhân dân huyện Vũng Liêm xét xử công khai vụ án hình sự sơ thẩm thụ lý số: 02/2022/TLST-HS, ngày 06 tháng 01 năm 2022; theo Quyết định đưa vụ án ra xét xử số: 06/2022/QĐXXST-HS ngày 10 tháng 01 năm 2022, đối với bị cáo:

Nguyễn V, sinh năm 1988; giới tính: Nam; nơi cư trú: ấp T, xã Q, huyện Vũng Liêm, tỉnh Vĩnh Long ; Trình độ học vấn: Không biết đọc, viết. Nghề nghiệp: không; Quốc tịch: Việt Nam; Dân tộc: Kinh; Tôn giáo: Không; con ông Nguyễn T sinh năm 1966 và bà Nguyễn U sinh năm 1966. Gia đình bị can có 05 (năm) anh chị em, lớn nhất sinh năm 1987, nhỏ nhất sinh năm 1998. Tiền sự: không; Tiền án: Không

Nhân Thân: Vào ngày 18/2/2014 bị Tòa án nhân dân huyện Vũng Liêm tỉnh Vĩnh Long xử phạt 03 (tháng) tù, về tội “Trộm cắp tài sản”. chấp hành xong, được xóa án tích.

Ngày 05/11/2021 thực hiện hành vi trộm cắp tài sản. Ngày 10 tháng 11 năm 2021 bị cơ quan Cảnh sát điều tra Công An huyện Vũng Liêm khởi tố và ra lệnh bắt bị cáo để tạm giam từ ngày 10/11/2021 đến nay.

Người bị hại: Lê H – sinh năm: 1973

Địa chỉ: ấp M, xã C, huyện T, tỉnh Vĩnh Long.

Người có quyền lợi và nghĩa vụ liên quan đến vụ án: **Thạch O** , sinh năm: 2003.

Địa chỉ: ấp H, xã L, huyện C, tỉnh Trà Vinh

NỘI DUNG VỤ ÁN:

Theo các tài liệu có trong hồ sơ vụ án và diễn biến tại phiên tòa, nội dung vụ án được tóm tắt như sau:

Vào khoảng 17 giờ 45 phút ngày 05/11/2021, anh Lê H sinh năm 1973, nơi cư trú ấp M, xã C huyện T, tỉnh Vĩnh Long một mình điều khiển xe mô tô biển kiểm soát 64K6 -1304 đến dừng đậu trên đường Nam Kỳ khởi Nghĩa, thuộc Khóm 2, thị trấn Vũng Liêm, huyện Vũng Liêm, sau đó anh H đi vào tiệm bánh mì biển hiệu “Tấn Đ” cách vị trí dừng đậu xe mô tô khoảng 03 mét để mua bánh mì. Lúc này, xe mô tô biển số kiểm soát 64K6- 1304 vẫn còn đang nổ máy.

Cùng thời điểm này, Nguyễn V đi nhậu về và đang đi bộ trên đường Nam Kỳ Khởi Nghĩa theo hướng từ ngã ba Vũng Liêm về xã Q. Khi đến địa điểm trên Nguyễn V, nhìn thấy xe mô tô biển số kiểm soát 64K6 - 1304 đang dừng đậu cạnh lề đường trong tình trạng đang nổ máy, nên nảy sinh ý định lấy trộm xe làm phương tiện để về nhà của mình. Để thực hiện hành vi trên của mình, V ngồi lên xe, sau đó điều khiển xe lưu thông về hướng xã Q.

Trên đường đi Vĩnh ghé cơ sở mua bán phế liệu của chị Nguyễn E sinh 1989 thuộc ấp H, xã Trung T để rủ Thạch O là người làm thuê của chị E đi nhậu. Thạch O đồng ý nên lên xe cho V chở, khi đi xuống phà C qua huyện M thì Vĩnh có nhận 200.000 đồng tiền của O do V hứa bán xe 64k6 – 1304 cho O với giá 1.200.000 đồng. Bị cáo không có nói xe này do bị cáo trộm nên O đồng ý mua. Khi đi tới quán nhậu không nhớ địa chỉ thuộc huyện M tỉnh Vĩnh Long. Nguyễn V và Thạch O ngồi nhậu cùng một vài người khác không quen biết.

Trong lúc nhậu chị Huệ điện thoại cho Thạch O nhiều lần nhưng O không nghe máy, thấy vậy V đập điện thoại di động của Thạch O, nên Thạch O bỏ đi về trước. Một lúc sau V điều khiển xe mô tô biển số kiểm soát 64K6- 1304 đi về hướng phà C để về nhà. Khi đến bến phà C thuộc ấp M, xã C, huyện M, tỉnh Vĩnh Long. Thì V gặp Thạch O đang ngồi đợi phà. Lúc này anh Lê H phát hiện Nguyễn V đang điều khiển xe của anh bị mất nên anh H trình báo Công an xã C. Công An xã C đã đến hiện trường lập biên bản sự việc và mời những người đang có mặt về trụ sở để làm việc. Sau đó Công an xã C bàn giao toàn bộ hồ sơ cùng tang vật và 02 đối tượng cho cơ quan cảnh sát điều tra Công An huyện Vũng Liêm để thụ lý điều tra theo thẩm quyền.

Qua làm việc V thừa nhận hành vi phạm tội của bản thân tuy nhiên trong lúc làm việc tại cơ quan cảnh sát điều tra Công an huyện Vũng Liêm, V lợi dụng lúc sơ hở đêm tối đã trèo qua hàng rào bỏ trốn.

Đến 10/11/2021 cơ quan cảnh sát điều tra Công an huyện Vũng Liêm đã bắt Nguyễn V và tạm giam cho đến nay. Qua làm việc Vĩnh đã thừa nhận toàn bộ hành vi phạm tội của bản thân như đã nêu trên.

Theo kết luận định giá tài sản số 45/KL-HĐĐGTS ngày 08/11/2021 của Hội đồng định giá tài sản trong tố tụng hình sự huyện Vũng Liêm kết luận: xe mô tô loại xe Wave có màu xám xi măng biển số kiểm soát 64K6 – 1304 tại thời điểm có giá trị thành tiền là 7.095.000 đồng.

Trong quá trình điều tra, bị cáo Nguyễn V đã thành khẩn khai báo hành vi phạm tội.

Đối với Thạch O là người đồng ý mua xe 64K6 – 1304, có đưa trước số tiền 200.000 đồng nhưng không biết đây là tài sản do V trộm cắp nên không có căn cứ xử lý O. Đối với số tiền 200.000 đồng O cũng không yêu cầu Nguyễn V trả lại.

Nguyễn V có hành vi đập hư điện thoại của Thạch O, O thấy điện thoại đã cũ không có giá trị nên không có yêu cầu gì đối với V . .

Về trách nhiệm dân sự: Người bị hại anh Lê H đã nhận lại tài sản là 01 xe mô tô biển số kiểm soát 64K6 – 1304 xong, không có yêu cầu gì khác.

Cáo trạng số: 06/CT-VKSHVL ngày 06/01/2022 của Viện kiểm sát nhân dân huyện Vũng Liêm đã truy tố Nguyễn V về tội: Trộm cắp tài sản; theo khoản 1 Điều 173 của Bộ luật Hình sự.

Tại phiên tòa, đại diện Viện kiểm sát trong phần tranh luận giữ nguyên quyết định truy tố đối với Nguyễn V, đồng thời đề nghị Hội đồng xét xử áp dụng khoản 1, Điều 173; điểm h, s khoản 1 Điều 51; Điều 38 của Bộ luật Hình sự tuyên phạt bị cáo Nguyễn V mức án từ 01(một) năm đến 01(một) năm, 06 (sáu) tháng tù, về tội “Trộm cắp tài sản”.

Đề nghị miễn hình phạt bổ sung cho bị cáo.

Về trách nhiệm dân sự: Người bị hại Lê H đã nhận lại tài sản bị mất trộm là 01 xe mô tô biển số kiểm soát 64K6 – 1304 xong, không có yêu cầu gì khác, nên không xem xét.

Về án phí hình sự: Buộc bị cáo phải nộp theo quy định của pháp luật.

Lời nói sau cùng của bị cáo: Thừa nhận hành vi phạm tội, xin được giảm nhẹ hình phạt.

NHẬN ĐỊNH CỦA TÒA ÁN:

Trên cơ sở nội dung vụ án, căn cứ vào các tài liệu trong hồ sơ vụ án đã được tranh tụng tại phiên tòa, Hội đồng xét xử nhận thấy như sau:

[1] Tại phiên tòa hôm nay, bị cáo Nguyễn V đã thừa nhận hành vi phạm tội của bị cáo đúng như cáo trạng Viện kiểm sát đã truy tố. Lời khai của bị cáo phù hợp với lời khai của bị cáo tại cơ quan điều tra và phù hợp với các tài liệu, chứng cứ khác có trong hồ sơ vụ án; Bị cáo xác định không khiếu nại đối với quá trình

tiến hành tố tụng của cơ quan tiến hành tố tụng, của điều tra viên, kiểm sát viên và lời khai của bị cáo là hoàn toàn tự nguyện, không bị ép cung hay dùng nhục hình. Do đó, hành vi và các chứng cứ, tài liệu của cơ quan tiến hành tố tụng, người tiến hành tố tụng đã thực hiện đều hợp pháp.

[2] Qua lời khai của bị cáo đã thể hiện: Khoảng 17 giờ 45 phút ngày 05/11/2021, bị cáo Nguyễn V đã thực hiện hành vi trộm một xe mô tô hiệu Wave biển số 64K6- 1304, của anh Lê H có giá trị là 7.095.000 đồng.

[3] Xét hành vi phạm tội của bị cáo là nguy hiểm cho xã hội, xâm phạm đến tài sản hợp pháp của người khác luôn được pháp luật bảo vệ. Bị cáo có nhân thân xấu từng bị kết án về hành vi “Trộm cắp tài sản” từng được cải tạo giáo dục cách ly xã hội để thành một công dân tốt. Nhưng bị cáo không ăn năn, hối lỗi tiếp tục thực hiện hành vi phạm tội xâm phạm gây thiệt hại tới tài sản hợp pháp của người khác chỉ vì mục đích tư lợi cá nhân. Hành vi của bị cáo gây hoang mang trong quần chúng nhân dân, gây mất an ninh trật tự tại địa phương, bị cáo có đầy đủ năng lực chịu trách nhiệm hình sự, thực hiện hành vi do lỗi cố ý, cho thấy ý thức chấp hành pháp luật của bị cáo rất kém thể hiện sự coi thường bất chấp pháp luật, nên cần có hình phạt nghiêm khắc để cải tạo, giáo dục bị cáo và phòng ngừa chung cho xã hội.

[4] Tuy nhiên, sau khi phạm tội bị cáo đã thành khẩn khai báo, ăn năn hối cải; phạm tội nhưng chưa gây thiệt hại, nên xem đây là tình tiết giảm nhẹ một phần hình phạt cho bị cáo.

[5] Do bị cáo không có nghề nghiệp và hoàn cảnh kinh tế khó khăn, nên miễn hình phạt bổ sung cho bị cáo.

[6] Về trách nhiệm dân sự: Người bị hại anh Lê H đã nhận lại tài sản bị mất trộm là 01 xe mô tô biển số 64K6 – 1304 xong không có yêu cầu gì thêm nên Hội đồng xét xử không xem xét.

[7] Đối với quan điểm của đại diện Viện kiểm sát về mức hình phạt dành cho bị cáo là có căn cứ và đúng pháp luật.

Vì các lẽ trên,

QUYẾT ĐỊNH:

1. Tuyên bố bị cáo Nguyễn V phạm tội: “Trộm cắp tài sản”.

Căn cứ vào khoản 1, khoản 5, Điều 173; điểm h, s khoản 1 Điều 51; Điều 38 của Bộ luật Hình sự năm 2015 (sửa đổi bổ sung năm 2017).

Xử phạt: Bị cáo Nguyễn V : 01(một) năm tù.

Thời hạn chấp hành hình phạt tù được tính từ ngày bị cáo bị bắt tạm giam ngày 10/11/2021.

2. Về hình phạt bổ sung: Miễn hình phạt bổ sung cho bị cáo

3. Về trách nhiệm dân sự: Người bị hại anh Lê H đã nhận lại tài sản bị mất trộm là chiếc xe mô tô biển số 64K6 – 1304 xong, và không có yêu cầu gì khác nên Hội đồng xét xử không xem xét.

4 *Về án phí hình sự*: Căn cứ Điều 136 của Bộ luật Tố tụng hình sự; Điều 23 Nghị quyết số: 326/UBTVQH14, ngày 30 tháng 12 năm 2016 của Ủy ban Thường vụ Quốc hội.

Buộc bị cáo Nguyễn V nộp 200.000đ (Hai trăm ngàn đồng) tiền án phí hình sự sơ thẩm.

5. *Về quyền kháng cáo*: Bị cáo, có mặt tại phiên tòa được quyền kháng cáo bản án trong thời hạn 15 (*mười lăm*) ngày kể từ ngày tuyên án. Riêng bị hại, Người có quyền và nghĩa vụ liên quan đến vụ án được quyền kháng cáo bản án trong thời hạn 15 (*mười lăm*) ngày kể từ ngày nhận được bản án hoặc bản án được niêm yết.

Nơi nhận:

- TAND tỉnh Vĩnh Long;
- VKSND tỉnh Vĩnh Long;
- VKSND huyện Vũng Liêm;
- Chi cục THADS huyện Vũng Liêm;
- CQĐT Công an huyện Vũng Liêm;
- Bị cáo;
- Những người tham gia tố tụng khác;
- Sở tư pháp;
- Lưu.

**TM.HỘI ĐỒNG XÉT XỬ SƠ THẨM
THẨM PHÁN – CHỦ TỌA PHIÊN TÒA**

Nguyễn Thị Thanh Tuyền